

Số: 34 /2022/QĐ - CNKQHGT Kỳ Anh, ngày 13 tháng 05 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 27 tháng 04 năm 2022 giữa:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Đức T; sinh ngày: 01 tháng 10 năm 1991

Địa chỉ: Thôn Cả, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị B, sinh ngày: 20 tháng 02 năm 1996

Địa chỉ: Thôn Hoàng Dũ, xã Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận và được các bên yêu cầu Tòa án có thẩm quyền ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 04 năm 2022 có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B.

1.2. Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B có 02 con chung là cháu: Nguyễn Anh Bảo K; sinh ngày 01 tháng 01 năm 2017 và; Nguyễn Quốc A; sinh ngày 18 tháng 12 năm 2019.

Giao giao con chung Nguyễn Anh Bảo K cho anh Nguyễn Đức T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Toà án.

Giao giao con chung Nguyễn Quốc A cho chị Nguyễn Thị B được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có

hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Tòa án

Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu giải quyết.

2. Về chi phí: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị B thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Kỳ Anh;
- THADS H.Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Người khởi kiện, người bị kiện;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Quang Dũng